

Số: 187/KH-UBND

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2016

KẾ HOẠCH
Phát triển Công nghiệp Công nghệ thông tin
thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển Công nghiệp công nghệ thông tin (CNTT) đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; Quyết định số 6109/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển CNTT thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Chương trình số 03-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh, bền vững giai đoạn 2016-2020, UBND thành phố Hà Nội xây dựng Kế hoạch phát triển Công nghiệp CNTT thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển Công nghiệp CNTT thành phố Hà Nội trở thành ngành kinh tế tri thức, có giá trị gia tăng cao, trọng tâm là công nghiệp phần mềm, nội dung số và dịch vụ CNTT; là động lực phát triển các ngành kinh tế khác để phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

- Phân đầu đến năm 2020, các sản phẩm phần mềm, nội dung số và dịch vụ CNTT của Thủ đô đáp ứng tốt yêu cầu cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử phục vụ hiệu quả các tổ chức và công dân, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô, xây dựng thành phố Hà Nội trở thành trung tâm sáng tạo, khởi nghiệp CNTT hàng đầu của cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Doanh thu Công nghiệp CNTT thành phố Hà Nội chiếm 20% tổng doanh thu Công nghiệp CNTT cả nước, trong đó, công nghiệp phần mềm, nội dung số và dịch vụ CNTT của Hà Nội tăng trưởng 20%/năm và đóng góp 30%/năm cho doanh thu công nghiệp phần mềm, nội dung số và dịch vụ CNTT của cả nước.

- Thu hút được khoảng 80.000 lao động trực tiếp về CNTT.

- Nâng cao sức cạnh tranh, duy trì vị trí thuộc nhóm 10 thành phố hấp dẫn về gia công phần mềm toàn cầu.

- Đưa vào hoạt động 02 Khu CNTT tập trung; Phát triển ít nhất 02 nhóm sản phẩm CNTT trọng điểm.

- Phân đầu có 5% số doanh nghiệp CNTT trên địa bàn Thành phố đạt các chứng chỉ CMM, CMMi, ISO/IEC... ươm tạo được 70% số doanh nghiệp CNTT khởi nghiệp trong tổng số doanh nghiệp CNTT hoạt động trong Vườn ươm.

II. NỘI DUNG

1. Phát triển các Khu Công nghệ thông tin tập trung

- Tập trung triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động Khu Công viên phần mềm và nội dung số trọng điểm của thành phố Hà Nội theo mô hình Khu CNTT tập trung chuẩn quốc tế và tạo môi trường làm việc hiện đại nhằm thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước, các doanh nghiệp CNTT và nguồn nhân lực chất lượng cao về phần mềm và nội dung số; đồng thời đây cũng là trung tâm sáng tạo, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và ươm tạo doanh nghiệp CNTT hàng đầu của cả nước.

- Thu hút đầu tư và hoàn thiện Khu Công viên công nghệ phần mềm Hà Nội và Khu Công viên CNTT Hà Nội, trọng tâm là hoàn thành xây dựng các phân khu chức năng, các phân khu phục vụ sản xuất, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ CNTT, song song với việc đưa vào hoạt động những phân khu đã hoàn thiện.

- Đối với Khu CNTT tập trung Cầu Giấy, phân đầu tỷ trọng lao động CNTT trong Khu chiếm khoảng 80% và tăng khoảng 5%-10% doanh thu thuần trong lĩnh vực CNTT.

- Kết nối các Khu CNTT tập trung trên địa bàn thành chuỗi các Khu CNTT tập trung của thành phố Hà Nội.

2. Hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động, sức cạnh tranh cho các doanh nghiệp CNTT trên địa bàn Thành phố

- Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng doanh nghiệp, sản phẩm CNTT theo định kỳ hàng năm.

- Xây dựng Vườn ươm doanh nghiệp CNTT đổi mới sáng tạo Hà Nội nhằm ươm tạo những dự án tiềm năng, những ý tưởng sáng tạo có tính khả thi; các doanh nghiệp CNTT khởi nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh; tiến tới nhân rộng tạo thành mạng lưới các Vườn ươm doanh nghiệp CNTT trên địa bàn Thành phố và kết nối với các vườn ươm trong cả nước.

- Tổ chức các hoạt động cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh như: đào tạo, tư vấn, thông tin, thị trường... để hỗ trợ doanh nghiệp CNTT vừa và

nhỏ trên địa bàn.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp CNTT phát triển thương hiệu, sản phẩm mới, sản phẩm trọng điểm và thương mại hóa sản phẩm.

- Tổ chức hội nghị đối thoại thường xuyên với cộng đồng doanh nghiệp CNTT để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố; công khai kết quả giải quyết kiến nghị, khiếu nại của các doanh nghiệp trên Cổng Giao tiếp điện tử Thành phố và Trang thông tin điện tử công nghiệp và doanh nghiệp CNTT thành phố Hà Nội.

3. Phát triển sản phẩm và dịch vụ CNTT

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm CNTT trọng điểm của Thành phố, lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp CNTT tham gia và hỗ trợ đầu tư nghiên cứu, phát triển, sản xuất, triển khai thử nghiệm, trong đó tập trung vào các nhóm sản phẩm sau: sản phẩm phần mềm và nội dung số đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến phục vụ tổ chức và công dân; sản phẩm an toàn an ninh thông tin; các sản phẩm trên nền tảng di động và internet, mã nguồn mở và công nghệ mở; các sản phẩm công nghiệp phụ trợ.

- Triển khai các hoạt động thúc đẩy thị trường cung cấp các dịch vụ CNTT thông qua hình thức thuê ngoài các dịch vụ CNTT và hình thức hợp tác công tư (PPP), trong đó ưu tiên các dịch vụ trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây, an toàn thông tin, dịch vụ dữ liệu, phân tích dữ liệu, gia công phần mềm, gia công quy trình, đào tạo.

4. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin

- Hỗ trợ tổ chức các khóa đào tạo bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý doanh nghiệp, kỹ năng chuyên môn CNTT, kỹ năng mềm, kiến thức ngoại ngữ cho các doanh nghiệp CNTT.

- Đào tạo kiến thức kỹ năng về các chuẩn, tiêu chuẩn quốc tế lĩnh vực CNTT; hỗ trợ đào tạo theo chương trình tăng tốc đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; tổ chức kết nối giữa các viện, trường đại học với doanh nghiệp CNTT để đào tạo nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao.

- Hỗ trợ tổ chức các khóa đào tạo bồi dưỡng kiến thức cho doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế xã hội trên địa bàn về ứng dụng CNTT trong quản lý và sản xuất kinh doanh, thương mại điện tử, kỹ năng khai thác tài nguyên mạng, sử dụng dịch vụ trực tuyến.

5. Xúc tiến đầu tư, thương mại và phát triển thị trường

- Tổ chức các hoạt động khảo sát, nghiên cứu thị trường trong và ngoài nước; tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại thu hút các dự án đầu tư

trong và ngoài nước vào các Khu CNTT tập trung trên địa bàn Thành phố; tổ chức các hoạt động xúc tiến, mở rộng thị trường cho các sản phẩm và dịch vụ CNTT của Thành phố.

- Tổ chức các hoạt động giới thiệu, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ CNTT của thành phố Hà Nội thông qua các hội thảo và triển lãm trong nước và quốc tế; tổ chức các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm liên ngành (liên kết các khu CNTT tập trung, khu công nghệ cao, các cơ quan quản lý nhà nước, các viện, trường đại học...); nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử công nghiệp và doanh nghiệp CNTT Thành phố; tổ chức Sàn giao dịch sản phẩm CNTT.

- Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT nhằm mở rộng thị trường nội địa cho các sản phẩm CNTT của Thành phố.

III. GIẢI PHÁP

1. Cơ chế chính sách

- Triển khai đồng bộ hiệu quả các cơ chế chính sách ưu đãi của Chính phủ, Thành phố về phát triển các Khu CNTT tập trung, phát triển doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố theo hướng cởi mở nhằm tạo cơ chế thông thoáng cho phát triển doanh nghiệp CNTT, Công nghiệp CNTT và đáp ứng yêu cầu hội nhập với khu vực và thế giới theo thẩm quyền; gồm: Chính sách thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài vào các Khu CNTT tập trung với đặc thù cho từng khu; các giải pháp thúc đẩy ứng dụng CNTT trong doanh nghiệp và trong phát triển kinh tế - xã hội; ban hành Quy chế quản lý Khu CNTT tập trung trên địa bàn Thành phố.

2. Hỗ trợ tài chính, huy động vốn đầu tư

- Ưu tiên và sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách của Nhà nước và Thành phố và Quỹ khoa học công nghệ Thành phố để phát triển hạ tầng Khu CNTT tập trung và các sản phẩm, dịch vụ CNTT trọng điểm.

- Huy động các nguồn tài trợ, vốn xã hội hóa, hợp tác quốc tế... để đẩy mạnh phát triển Công nghiệp CNTT của Thủ đô. Trong đó, tập trung đầu tư xây dựng và phát triển Khu công viên Phần mềm và nội dung số trọng điểm của thành phố Hà Nội và các Khu CNTT tập trung khác; ưu tiên kinh phí cho các chương trình, đề tài nghiên cứu phát triển phần mềm và nội dung số.

- Đẩy mạnh phương thức thuê dịch vụ CNTT theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ nhằm phát triển ngành Công nghiệp CNTT.

- Thực hiện cổ phần hóa Trung tâm Đào tạo CNTT và Truyền thông để huy động nguồn lực đầu tư cho đào tạo nhân lực CNTT Thành phố.

3. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, tôn vinh doanh nghiệp

- Tăng cường thông tin truyền thông bằng nhiều hình thức (ấn phẩm, phóng sự, báo chí, truyền hình, các phương tiện truyền thông đại chúng...) về các chính sách, định hướng phát triển doanh nghiệp và Công nghiệp CNTT của Nhà nước và Thành phố; chính sách về bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm phần mềm và nội dung số; các sản phẩm, doanh nghiệp CNTT và Khu CNTT tập trung...

- Tổ chức vinh danh các doanh nghiệp CNTT có sản phẩm, dịch vụ CNTT tiêu biểu và các doanh nghiệp ứng dụng CNTT hiệu quả trong quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh nhằm khuyến khích, thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh.

4. Giải pháp liên kết, hợp tác

- Chủ động hợp tác, liên kết và học tập kinh nghiệm về phát triển Công nghiệp CNTT với các Thành phố trọng điểm về Công nghiệp CNTT trong nước (Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng, Vùng Thủ đô).

- Tăng cường liên kết, hợp tác, hội nhập và học tập kinh nghiệm quốc tế về Công nghiệp CNTT với các nước có trình độ phát triển cao về Công nghiệp CNTT như: Mỹ, Australia, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Canada, Isarel.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển Công nghiệp CNTT Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020 chủ yếu từ nguồn kinh phí xã hội hóa, thu hút đầu tư. Ngân sách Thành phố đầu tư theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước và Thành phố; cân đối bố trí một phần cho các nội dung quản lý chung, vườn ươm, hỗ trợ doanh nghiệp.

V. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ

1. Giai đoạn 2016 - 2018

- Xây dựng và triển khai mô hình Vườn ươm doanh nghiệp CNTT đổi mới sáng tạo Hà Nội.

- Chuẩn bị đầu tư và triển khai xây dựng hạ tầng Khu Công viên phần mềm và nội dung số trọng điểm của thành phố Hà Nội. Tiếp tục triển khai xây dựng hạ tầng các phân khu chức năng, khu sản xuất, trong đó ưu tiên đầu tư xây dựng Vườn ươm doanh nghiệp CNTT trong các Khu để sớm đưa vào vận hành hỗ trợ các doanh nghiệp CNTT khởi nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố nhằm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp CNTT và Công nghiệp CNTT; gồm: Chính sách

thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài vào các Khu CNTT tập trung với đặc thù cho từng khu CNTT tập trung; nghiên cứu, đề xuất xây dựng quy chế và mô hình quản lý Khu CNTT tập trung trên địa bàn Thành phố.

- Nghiên cứu, triển khai thử nghiệm các sản phẩm CNTT mới, phát triển các sản phẩm CNTT trọng điểm; nghiên cứu, mở rộng thị trường trong nước và nước ngoài.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo và triển lãm tuyên truyền giới thiệu về các Khu CNTT tập trung, các doanh nghiệp, các sản phẩm và dịch vụ CNTT. Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại các sản phẩm CNTT, doanh nghiệp và các Khu CNTT tập trung, triển khai Sàn giao dịch sản phẩm CNTT.

- Triển khai cổ phần hóa Trung tâm Đào tạo CNTT và Truyền thông, hỗ trợ đào tạo cho các doanh nghiệp CNTT, đào tạo về ứng dụng CNTT cho các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức đánh giá tổng kết thực hiện Kế hoạch phát triển Công nghiệp CNTT thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2018 và xây dựng nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2019 - 2020

- Triển khai xây dựng các phân khu chức năng, các khu vực sản xuất của Khu Công viên phần mềm và nội dung số trọng điểm của thành phố Hà Nội. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Khu Công viên công nghệ phần mềm Hà Nội và Khu Công viên CNTT Hà Nội; đưa vào hoạt động các phân khu đã hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động Vườn ươm doanh nghiệp CNTT; triển khai dự án Kết nối các Khu CNTT tập trung trên địa bàn thành chuỗi các Khu CNTT của thành phố Hà Nội.

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế chính sách tạo hành lang pháp lý cho phát triển doanh nghiệp CNTT và Công nghiệp CNTT.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai thử nghiệm các sản phẩm CNTT mới, phát triển các sản phẩm CNTT trọng điểm; tiếp tục nghiên cứu, mở rộng thị trường trong nước và nước ngoài.

- Tiếp tục hỗ trợ đào tạo, tập huấn cho doanh nghiệp CNTT và đào tạo về ứng dụng CNTT cho các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo và triển lãm tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về sản phẩm và dịch vụ CNTT. Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại vào các Khu CNTT tập trung trên địa bàn Thành phố.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức đánh giá tổng kết Kế hoạch phát triển Công nghiệp CNTT thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020 và xây dựng Kế hoạch phát triển Công nghiệp CNTT thành phố Hà Nội giai đoạn tiếp theo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, tham mưu UBND Thành phố tổ chức triển khai xây dựng, thực hiện Kế hoạch hàng năm đảm bảo đúng trọng tâm, trọng điểm, tiến độ.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển doanh nghiệp CNTT và Công nghiệp CNTT trên địa bàn Thành phố; hướng dẫn và tổ chức thực hiện.

- Định kỳ hàng năm, chủ trì triển khai khảo sát, đánh giá hiện trạng doanh nghiệp CNTT, sản phẩm CNTT.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng, hoàn thiện hạ tầng của Khu Công viên phần mềm và nội dung số trọng điểm của thành phố Hà Nội và các Khu CNTT tập trung khác trên địa bàn Thành phố.

- Chủ trì xây dựng và triển khai mô hình điểm Vườn ươm doanh nghiệp CNTT đổi mới sáng tạo Hà Nội; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức vinh danh các doanh nghiệp CNTT có sản phẩm, dịch vụ CNTT tiêu biểu và các doanh nghiệp ứng dụng CNTT hiệu quả trong quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực CNTT trong các doanh nghiệp CNTT và doanh nghiệp ứng dụng CNTT trên địa bàn Thành phố, xây dựng và triển khai Đề án cổ phần hóa Trung tâm Đào tạo CNTT và Truyền thông.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin tuyên truyền về sản phẩm, doanh nghiệp và Công nghiệp CNTT của thành phố Hà Nội. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử công nghiệp và doanh nghiệp CNTT Thành phố; tổ chức Sàn giao dịch sản phẩm CNTT.

- Phối hợp Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư, thương mại lĩnh vực Công nghiệp CNTT trong nước và quốc tế.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch hàng năm báo cáo UBND Thành phố và Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị liên quan cân đối, tổng hợp kinh phí đầu tư hàng năm cho dự án xây dựng Khu Công

viên phần mềm và nội dung số trọng điểm của thành phố Hà Nội và các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khung tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các Khu CNTT tập trung (xây dựng các tuyến đường bên ngoài Khu, tuyến xe buýt, mạng lưới điện...).

- Chủ trì hướng dẫn các doanh nghiệp CNTT áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi của Nhà nước và Thành phố.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông khảo sát, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển doanh nghiệp và Công nghiệp CNTT trên địa bàn Thành phố.

3. Sở Tài chính

- Đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về phát triển Công nghiệp CNTT và ứng dụng CNTT trong các thành phần kinh tế - xã hội theo chương trình, kế hoạch hàng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông khảo sát, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển doanh nghiệp CNTT và Công nghiệp CNTT trên địa bàn Thành phố.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ nghiên cứu, phát triển các sản phẩm CNTT trọng điểm, sản phẩm mới; hỗ trợ sản xuất thử nghiệm và thương mại hóa sản phẩm, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và thực hiện quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm CNTT.

- Bố trí vốn nghiên cứu khoa học công nghệ cho các đề án, dự án, nhiệm vụ hỗ trợ phát triển sản phẩm, doanh nghiệp và Công nghiệp CNTT của Thủ đô.

5. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành liên quan đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử trong các doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan tổ chức khảo sát, đánh giá, báo cáo UBND Thành phố xem xét, công nhận sản phẩm công nghiệp trọng điểm lĩnh vực CNTT.

- Chủ trì phối hợp đơn vị liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp CNTT xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm và dịch vụ CNTT Hà Nội.

6. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành chính sách thúc đẩy đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, quy chế quản lý Khu CNTT tập trung trên địa bàn Thành phố; triển khai có hiệu quả Chương trình 08-CTr/TU của Thành ủy về đẩy mạnh cải cách hành, tạo bước chuyển

biên mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng CNTT trong doanh nghiệp có vốn nhà nước, đặc biệt là cá doanh nghiệp công ích do Thành phố quản lý.

7. Sở Ngoại vụ; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hà Nội

Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại nhằm tìm kiếm các đối tác, thu hút đầu tư nước ngoài vào các Khu CNTT tập trung, chuyển giao công nghệ lõi, xúc tiến đầu tư về đào tạo nguồn nhân lực.

8. Cục Thuế thành phố Hà Nội

Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp CNTT trên địa bàn Thành phố thực hiện chính sách ưu đãi về thuế đối với các sản phẩm CNTT và doanh nghiệp CNTT.

9. Cục Thống kê thành phố Hà Nội

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư điều tra, khảo sát về doanh nghiệp và Công nghiệp CNTT của Thành phố Hà Nội.

10. Cục Hải quan thành phố Hà Nội

Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp và thực hiện các cơ chế ưu đãi, thủ tục xuất, nhập khẩu sản phẩm phần mềm, nội dung số, điện tử, linh kiện máy tính và thiết bị ngoại vi đúng quy định pháp luật.

11. Các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển Công nghiệp CNTT của Thành phố, tăng cường cải cách thủ tục hành chính hỗ trợ cho hoạt động của các doanh nghiệp CNTT trên địa bàn Thành phố.

12. Các Hội, Hiệp hội và doanh nghiệp CNTT trên địa bàn Thành phố

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị liên quan huy động nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp để triển khai thực hiện Kế hoạch.

13. Các cơ quan báo, đài Thành phố

Chủ động phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường thông tin tuyên truyền về các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp CNTT và Công nghiệp CNTT của Trung ương và Thành phố; các sản phẩm CNTT, doanh nghiệp CNTT và các Khu CNTT tập trung của Thủ đô.

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị trực thuộc Thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, chủ động báo cáo UBND Thành phố (gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp chung, đề xuất) để chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- T.Trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Các Hội, Hiệp hội, Doanh nghiệp CNTT;
- Các phòng: KGVX, KT, ĐT, NC, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVXDg.

(130)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung